TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 15-9-2017
V/v: tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngôn Ngọc Viên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Triệu Thị Loan

2. Bà Hoàng Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quang Thụ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng: Không tham gia.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017 về việc "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2017/QĐXX-ST ngày 06 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thu T, sinh ngày 28/4/1988; Nơi ĐK HKTT: Tổ dân phố H, thị trấn X, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở hiện nay: Tổ A, Phường H, Thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Hà Hữu H, sinh ngày 04/9/1987; Nơi ĐK HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố H, thị trấn X, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn - chị Hoàng Thị Thu T trình bày:

Về hôn nhân: Chị T kết hôn với anh H từ tháng 3 năm 2015, hôn nhân tự nguyện, được tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn X, huyện

N, tỉnh Cao Bằng. Sau khi kết hôn, tình cảm vợ chồng chung sống bình thường, đến khoảng tháng 11 năm 2015 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do không đồng nhất quan điểm trong cuộc sống dẫn đến tình cảm vợ chồng mâu thuẫn thường xuyên, hay xảy ra cãi vã, anh H thường xuyên gây sự vô cớ, đánh đập chị. Mặc dù, sự việc đã được hai bên gia đình hòa giải, anh H cũng đã xin lỗi và hứa sẽ sửa chữa khuyết điểm với chị đã nhiều lần nhưng sau đấy vẫn không được cải thiện. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, chị thấy tình cảm vợ chồng mâu thuẫn quá trầm trọng, không còn khả năng khắc phục, mục đích hôn nhân không đạt được, chị cương quyết yêu cầu Tòa án được giải quyết xin ly hôn với anh H.

Về nuôi con chung: Chị T xác nhận anh, chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản: Chị T xác nhận anh, chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và tại phiên hòa giải cũng như trong quá trình xét xử, bị đơn - anh Hà Hữu H trình bày:

Về hôn nhân: Anh H xác nhận những lời khai của chị T về thời gian, điều kiện, thủ tục kết hôn đúng như chị T trình bày, anh H không có ý kiến gì thêm. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường. Thời gian gần đây, hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh H hay uống rượu không làm chủ được bản thân, về nhà thường xuyên gây sự cãi, chửi nhau với chị T. Ngày 14/7/2017 chị T bỏ về nhà bố mẹ đẻ cho đến nay. Trong thời gian sau khi hòa giải lần thứ nhất, anh H nhận thấy bản thân cũng có lỗi trong mâu thuẫn vợ chồng nên đã cố gắng khắc phục nhưng vẫn không hàn gắn được tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được. Sáng ngày 6/9/2017 tại phiên hòa giải lần thứ hai anh H nhất trí thuận tình ly hôn với chị T. Tuy nhiên, chiều ngày 06/9/2017 anh H có đơn xin thay đổi ý kiến, vì anh cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn và mong muốn quay trở lại đoàn tụ với chị T. Tại phiên tòa chị T cương quyết yêu cầu xin được ly hôn với anh H, anh H cùng nhất trí được thuận tình ly hôn với chị T vì anh đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt được anh nhất trí thuận tình ly hôn theo nguyện vọng của chị T.

Về nuôi con chung: Anh H xác nhận anh, chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản: Anh H xác nhận anh, chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Chị Hoàng Thị Thu T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Hà Hữu H. Anh H có hộ khẩu và địa chỉ thường trú tại tổ dân phố H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cao Bằng. nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cao Bằng.

[2] *Về quan hệ vợ chồng:* Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2015 do Ủy ban nhân dân thị trấn N cấp ngày 31/3/2015 giữa Hoàng Thị Thu T và Hà Hữu H, hôn nhân của chị T và anh H là hôn nhân hợp pháp, cần được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, trong thời gian chung sống, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, theo lời khai của chị T nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H thường xuyên gây sự vô cớ, đánh đập chị, không đồng nhất quan điểm trong cuộc sống. Tình trạng đã kéo dài không có khả năng khắc phục, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử nhận thấy, mâu thuẫn giữa chị T và anh H là do anh Hiệp hay uống rượu thường xuyên gây sự vô cớ, đánh đập chị T. Theo Điều 19, 21 Luật Hôn nhân và gia đình, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng, giữ gìn, bảo vệ danh dự, nhân phẩm cho nhau. Tuy nhiên, anh H đã không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình mà có hành vi bạo lực gia đình làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa chị T anh H cùng nhất trí được thuận tình ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy chị T anh H cùng nhất trí thuận tình ly hôn là có căn cứ nên cần được chấp nhận là phù hợp với điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Chị T và anh H cùng xác nhận anh, chị không có con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét để giải quyết.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Tvà anh H cùng xác nhận anh, chị không có tài sản chung và các khoản nợ chung, không đưa ra yêu cầu về chia tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét để giải quyết.

[5] *Về án phí:* Chị Hoàng Thị Thu T và anh Hà Hữu H mỗi người phải chịu 150.000,đ án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên chị T tự nguyện nộp thay anh H 150.000,đ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 273, của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự Thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Thu T với anh Hà Hữu H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2015 Quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân thị trấn N cấp ngày 31/3/2015 giữa chị Hoàng Thị Thu T và anh Hà Hữu H không còn giá trị pháp lý kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Chị T và anh H cùng xác nhận anh, chị không có con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét để giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh H cùng xác nhận anh, chị không có tài sản chung và các khoản nợ chung, không đưa ra yêu cầu về chia tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét để giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Thu T và anh Hà Hữu H mỗi người phải chịu 150.000,đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị T tự nguyện nộp thay anh H 150.000,đ án phí, tổng cộng số tiền chị T phải nộp là 300.000,đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000,đ mà chị Thủy đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/02404 ngày 21/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- Chi cục THADS huyện Nguyên Bình;
- UBND thị trấn X;
- Đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngôn Ngọc Viên